

Số: 03/2023/QĐCNHGT-DS

TP.Ninh Bình, ngày 14 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Công ty TNHH T2 và Công ty cổ phần Đ;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Công ty TNHH T2;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 5 năm 2023 về việc giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ **Người khởi kiện: Công ty TNHH T2.**

Địa chỉ: Xóm C, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn T, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Văn T1, sinh năm 1994; Địa chỉ: Xóm C, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định (Theo Giấy ủy quyền số 01/UQ-PT/2023 ngày 05/5/2023).

+ **Người bị kiện: Công ty cổ phần Đ**

Địa chỉ: Số nhà C, ngõ B, đường Đ, phường Đ, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đinh Ngọc L, chức vụ: Giám đốc.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyên sang Tòa án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 5 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 5 năm 2023, cụ thể như sau:

*. Về xác định công nợ: Công ty cổ phần Đ còn nợ Công ty TNHH T2 số tiền 720.345.000 đồng.

*. Về phương án trả nợ: Công ty cổ phần Đ thanh toán cho Công ty TNHH T2 số tiền nợ như sau:

+ Tháng 6/2023, tháng 7/2023, tháng 8/2023, tháng 9/2023, tháng 10/2023: Mỗi tháng thanh toán số tiền 120.000.000 (Một trăm hai mươi triệu) đồng vào ngày 25 hàng tháng.

+ Từ ngày 26/10/2023 đến ngày 01/12/2023: Thanh toán số tiền 120.345.000 (Một trăm hai mươi triệu, ba trăm bốn mươi lăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

*. Về chi phí hòa giải: Số tiền chi phí hòa giải là 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng, Công ty TNHH T2 và Công ty cổ phần Đ mỗi bên phải nộp 750.000 (Bảy trăm năm mươi nghìn) đồng, số tiền chi phí hòa giải phải nộp được đối trừ vào số tiền tạm ứng chi phí đã nộp tại Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND Thành phố Ninh Bình;
- Cơ quan Thi hành án Dân sự Thành phố NB;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

PHẠM DIỆU OANH